TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 04/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước Tiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh
Ông Phạm Doãn Đức
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Kim Quyết – Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 724/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 762/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn C**, sinh năm: 1995; tại Đồng T.
Nơi thường trú: ấp Mỹ T, xã Thanh M, huyện Tháp M, tỉnh Đồng T; Nơi cư trú: phường Hóa A, TP. Biên H, tỉnh Đồng N; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo: Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1971; Sống chung như vợ chồng với chị: Lê Thị Diễm T, sinh năm 1997; Có 02 con (Lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2016);
Tiền án: Tại bản án số 192/2018/HS-ST ngày 14/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến C, tỉnh Bình D xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Cướp giật tài sản";
Tiền sự: Không;
Bị bắt: Ngày 27/7/2020 (Có mặt).

+ Bị hại: Chị Huỳnh Kim L, sinh năm 1981.
Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân P, huyện Châu T, tỉnh Đồng T. (Vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Thành Đức E, sinh năm 1979.
Địa chỉ: ấp Hưng L, xã Mỹ Lợi B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G.
Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, thị trấn Tấn T, huyện Bình C, TP. Hồ Chí M. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn C là đối tượng có 1 tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích. Để có tiền tiêu xài nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/7/2020, C điều khiển xe mô tô biển số 63B1- 970.69 đi đến quán cà phê không tên tại địa chỉ tổ 15, khu phố 1B, phường Tân H, thành phố Biên H do chị Huỳnh Kim L làm chủ để uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, C thấy chị L đang ngồi ở trong phòng để xếp đồ, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt dây chuyền vàng của chị L bán lấy tiền tiêu xài. C liền đi lại và lợi dụng chị L không để ý, C lấy một kìm điện (roi điện) mang theo sẵn để ở trong túi quần ra chích 02 cái vào hông bên phải chị L. Do bị chích điện, chị L la lên sau đó bị choáng không nhận thức và phản kháng được, C liền dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền vàng của chị L đang đeo ở cổ bỏ vào túi quần bên trái rồi đi ra ngoài thì bị chị Huỳnh Ngọc O là em ruột chị L đang ở tiệm cắt tóc bên cạnh nghe tiếng la của chị L nên chạy sang nhìn thấy C và giữ C lại. Sau đó, chị L tỉnh lại, đi ra ngoài quán thì phát hiện bị mất sợi dây chuyền nên nói cho chị O biết. Chị O tri hô thì C lén lấy sợi dây chuyền vàng để ở trong túi quần vừa cướp được của chị L ném xuống đất, chị O nhìn thấy đã cùng với chị L và người dân giữ C lại rồi báo Công an phường Tân H đến để giải quyết, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên H để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 47cm và 01 mặt kim loại hình tròn đường kính khoảng 02cm, ở giữa có viên đá màu trắng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên H đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Huỳnh Kim L.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 63B1-970.69 (kèm theo 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B1-970.69 bản sao công chứng) là thuộc sở hữu của ông Phạm Thành Đức E, ông Em không biết C mượn xe để đi cướp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên H đã trả lại cho ông E.

+ 01 (một) kìm chích điện (roi điện) ký hiệu 928TYPE màu đen.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 341794534 mang tên Ngô Văn C, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mã số ĐN 4808724127875, 01 (một) thẻ ngân hàng SCB mang tên Ngô Văn C, 01 (một) cái ví màu đen và số tiền 510.000 đồng (năm trăm mười nghìn đồng) của Ngô Văn C do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên H đã trả lại cho C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 520/TCKH-HĐĐG ngày 19/11/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 16K, có tổng giá trị thiệt hại là 6.580.560 đồng (sáu triệu, năm trăm tám mươi nghìn, năm trăm sáu mươi đồng); 01 (một) mặt dây chuyền vàng 14k có tổng giá trị thiệt hại là 2.260.586 đồng (hai triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, năm trăm tám mươi sáu đồng). Tổng cộng là 8.841.146 đồng (tám triệu, tám trăm bốn mươi mốt nghìn, một trăm bốn mươi sáu đồng).

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại chị Huỳnh Kim L và người liên quan ông Phạm Thành Đức E đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSBH ngày 01/12/2020 của Viện kiểm Sát nhân dân thành phố Biên H đã truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn C đã khai nhận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/7/2020 tại quán Cà phê không tên thuộc tổ 15, khu phố 1B, phường Tân H, TP. Biên H, tỉnh Đồng N; bị cáo đã có hành vi dùng kim chích điện (roi điện) ký hiệu 928TYPE màu đen chích vào hông bên phải chị Huỳnh Kim L rồi dùng tay cướp 01 sợi dây chuyền vàng 16k và 01 mặt dây chuyền vàng 14k có tổng giá trị tài sản là 8.841.146 đồng của chị L đang đeo trên cổ thì bị mọi người phát hiện bắt giữ giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên H xử lý.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn C đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H đã truy tố và viện dẫn.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo sử dụng kim chích điện (roi điện) được xác định là sử dụng vũ khí nguy hiểm nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, không những làm ảnh hưởng đến cuộc sống của bị hại mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương; ngoài ra, bị cáo đã từng bị kết án và hiện tại đã có 01 tiền án tại bản án số 192/2018/HS-ST ngày 14/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến C, tỉnh Bình D xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Cướp giật tài sản" chưa

được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; qua đó, thể hiện bị cáo là đối tượng liều lĩnh, có thái độ xem thường pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại chị Huỳnh Kim L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thành Đức E đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm chích điện (roi điện) ký hiệu 928TYPE màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên H, tỉnh Đồng N).

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106; Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Văn C** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm chích điện (roi điện) ký hiệu 928TYPE màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên H, tỉnh Đồng N).

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ (3);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phước Tiến